

Y, ngày 10 tháng 11 năm 2021

Số: 135/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 231/2021/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Xóm 6, xã L, Huyện Y, Tỉnh N.

Bị đơn: Ông Đặng Xuân D, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Xóm 2, xã Minh Thành, Huyện Y, Tỉnh N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đặng Xuân D phải cấp dưỡng nuôi con với bà Nguyễn Thị H số tiền là 1.500.000đồng/tháng ( Một triệu, năm trăm nghìn đồng một tháng), kể từ tháng 11 năm 2021 cho đến khi con chung (cháu Đặng Minh A) thành niên .

- Án phí: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Đặng Xuân D phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án ( đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Huyện Y;
- Cơ quan THADS Huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký )

**Phan Xuân Thọ**